

Ngày 30/09/2025	38,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.5%	4.8%	7.9%

	Q3/25	
ROE	14.0%	+/- YoY ▲ 2.2%

	Q3/25		
DT thuần	63.1	QoQ	YoY
		▲ 2.90	▲ 3.10
		▲ 4.8%	▲ 5.1%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	202	YoY
		▲ 6.00
		▲ 3.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	34.2	QoQ	YoY
		▲ 1.20	▲ 1.90
		▲ 3.7%	▲ 5.9%
	tỷ VNĐ		

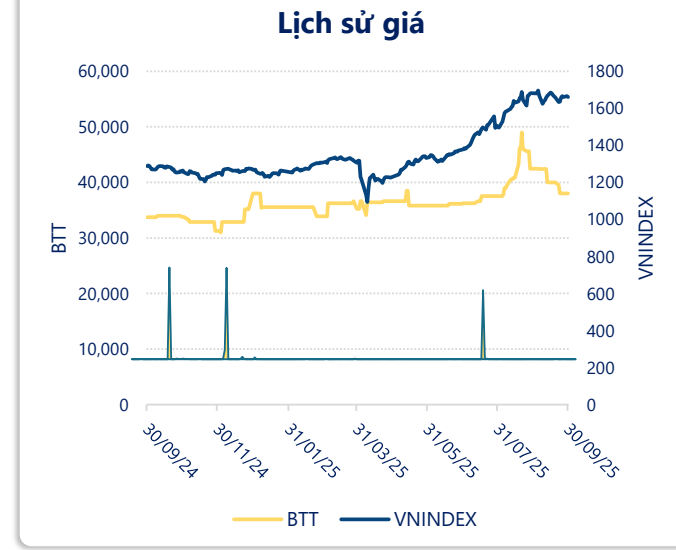
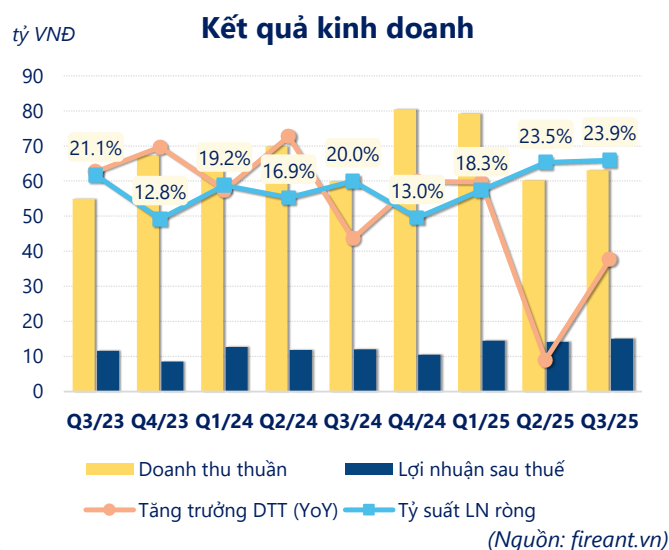
	9T 2025	
LN gộp	102	YoY
		▲ 4.30
		▲ 4.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	19.0	QoQ	YoY
		▲ 1.40	▲ 3.80
		▲ 7.7%	▲ 24.8%
	tỷ VNĐ		

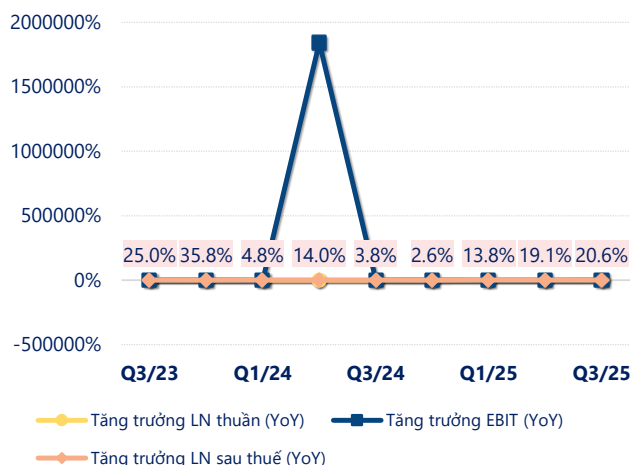
	9T 2025	
LN thuần	54.6	YoY
		▲ 8.90
		▲ 19.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	15.1	QoQ	YoY
		▲ 0.90	▲ 3.10
		▲ 6.4%	▲ 25.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	43.8	YoY
		▲ 7.30
		▲ 19.9%
	tỷ VNĐ	

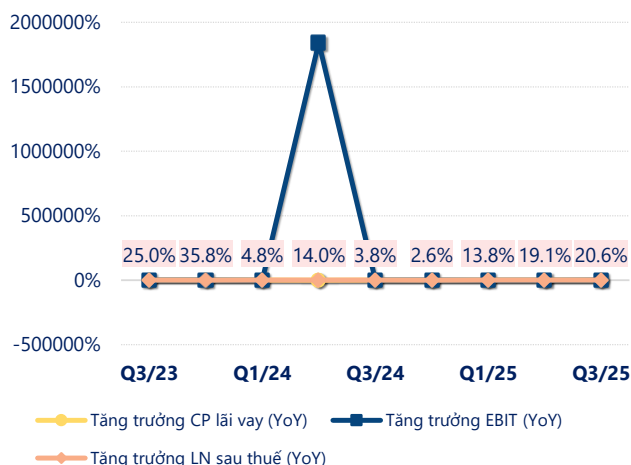


Tăng trưởng lợi nhuận



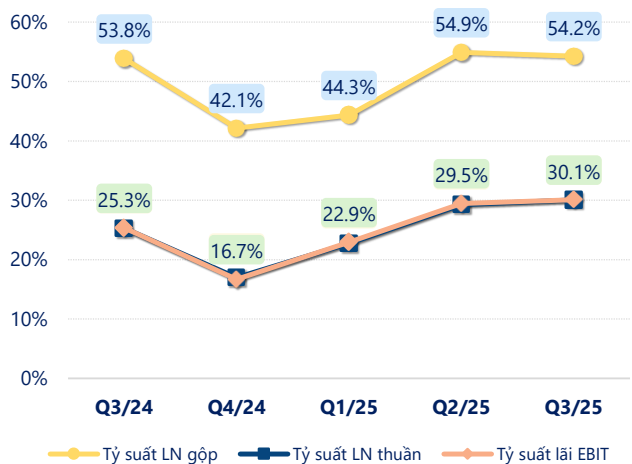
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



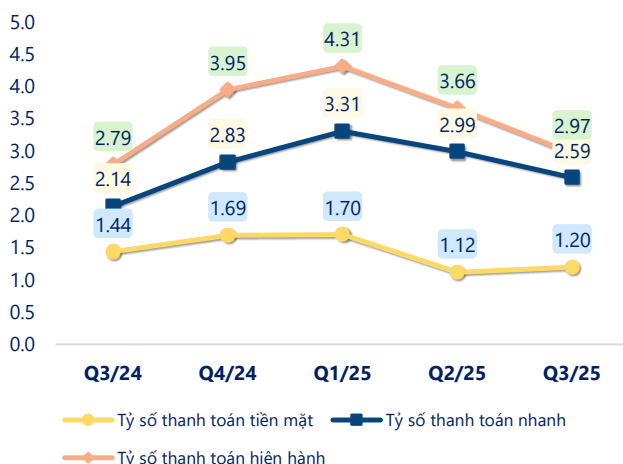
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



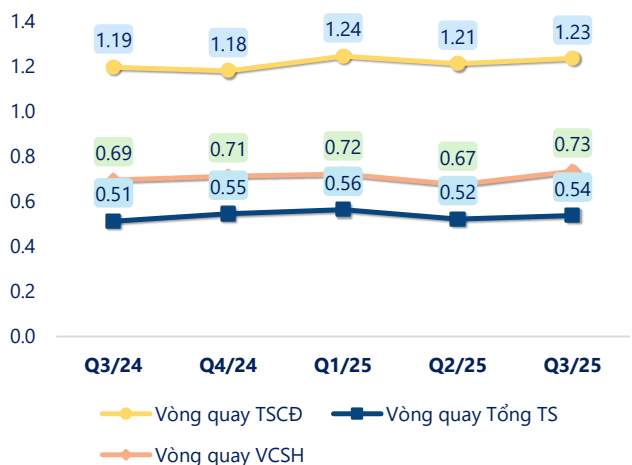
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



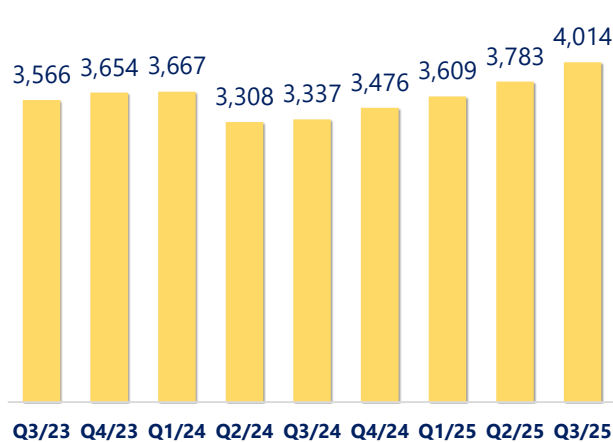
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	63.1	60.0	5.1%	202	196	3.3%
Giá vốn hàng bán	28.9	27.7	4.2%	100	98.4	1.8%
Lợi nhuận gộp	34.2	32.3	5.9%	102	97.7	4.8%
Doanh thu HĐTC	2.05	1.30	57.9%	5.10	3.92	30.2%
Chi phí TC	-0.59	0.42	-241%	-0.40	1.44	-127%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	-0.69	-0.77	10.2%	-2.19	-2.46	10.9%
Chi phí bán hàng	12.5	10.5	18.8%	37.9	31.5	20.3%
Chi phí QLDN	4.73	6.75	-29.9%	13.2	20.5	-35.6%
LN thuần từ HĐKD	19.0	15.2	24.8%	54.6	45.7	19.4%
Lợi nhuận khác	0.01	0.03	-73.8%	0.29	0.20	43.5%
LN trước thuế	19.0	15.2	24.8%	54.9	45.9	19.5%
Lợi nhuận sau thuế	15.1	12.0	25.9%	43.8	36.5	19.9%
LNST của CĐ cty mẹ	15.1	12.0	25.9%	43.7	36.5	19.9%

(Nguồn: fireant.vn)

